



BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số 162-QĐ/TW

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2024

VĂN PHÒNG TỈNH ỦY BẾN TRE

ĐẾN Số: 6760

Ngày: 17-6-2024

Chuyên:

Số và ký hiệu hồ sơ:

QUY ĐỊNH

về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác
của đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan hội quần chúng

- Căn cứ Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XIII;

- Căn cứ Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tăng cường củng cố xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới;

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và đặc điểm của các hội quần chúng,

Ban Bí thư quy định chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan hội quần chúng như sau:

I- CHỨC NĂNG

Điều 1. Đảng bộ, chi bộ cơ sở trong cơ quan hội quần chúng là hạt nhân chính trị, lãnh đạo cán bộ, đảng viên, hội viên và người lao động trong cơ quan thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và điều lệ của hội; lãnh đạo xây dựng, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của hội; xây dựng đảng bộ, chi bộ cơ quan hội trong sạch, vững mạnh.

II- NHIỆM VỤ

Điều 2. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, quốc phòng, an ninh

1. Lãnh đạo cán bộ, đảng viên, hội viên, người lao động trong cơ quan chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và điều lệ của hội; đề cao tinh thần trách nhiệm trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của cơ quan hội.

2. Lãnh đạo cán bộ, đảng viên, hội viên, người lao động trong cơ quan tích cực, chủ động, sáng tạo trong công tác hội; sâu sát cơ sở, gắn bó với hội viên và người lao động, góp phần thực hiện công tác vận động quần chúng, công tác đối ngoại nhân dân của Đảng và Nhà nước, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, hội viên, người lao động trong cơ quan.

3. Lãnh đạo việc tổ chức thực hiện Luật Thực hiện dân chủ cơ sở trong cơ quan hội. Lãnh đạo cán bộ, đảng viên, hội viên và người lao động phát huy quyền làm chủ, thực hiện nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt của hội; ngăn ngừa và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

4. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn trong cơ quan; bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ chính trị nội bộ, tài sản của cơ quan.

Điều 3. Lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng

1. Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cho cán bộ, đảng viên, hội viên và người lao động; xây dựng tinh thần đoàn kết, hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau trong công tác và đời sống; nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên, hội viên, người lao động để giải quyết hoặc báo cáo lên cấp có thẩm quyền giải quyết.

2. Thường xuyên phổ biến, quán triệt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chủ trương, nhiệm vụ của cơ quan hội để cán bộ, đảng viên, hội viên nắm vững và thực hiện có hiệu quả. Tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, đảng viên, hội viên, người lao động được bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ.

3. Lãnh đạo cán bộ, đảng viên, hội viên, người lao động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Điều 4. Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ

1. Cấp uỷ tham gia với đảng đoàn, ban thường vụ hội về lãnh đạo thực hiện chủ trương, giải pháp kiện toàn tổ chức bộ máy của cơ quan và các nội dung về công tác cán bộ và cán bộ theo quy định.

2. Cấp uỷ tham gia, đề xuất với cấp uỷ cấp trên xem xét, quyết định những vấn đề về tổ chức, cán bộ, đảng viên của hội thuộc thẩm quyền của cấp trên khi có yêu cầu.

Điều 5. Lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng

1. Thường xuyên kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên trong việc chấp hành Cương lĩnh chính trị; thực hiện Điều lệ Đảng, nghị quyết, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nhất là các chủ trương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, việc thực hiện Quy định những điều đảng viên không được làm và trách nhiệm nêu gương, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, việc chấp hành các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, giữ gìn đoàn kết nội bộ, quy chế làm việc, chế độ công tác, thực hiện dân chủ trong Đảng.

2. Xem xét thi hành kỷ luật đảng, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đối với tổ chức đảng và đảng viên theo quy định, bảo đảm công minh, chính xác, kịp thời.

Điều 6. Xây dựng tổ chức đảng

1. Đề ra chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng đảng bộ, chi bộ trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên.

2. Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp uỷ, sinh hoạt chi bộ gắn với thực hiện các nghị quyết, kết luận của Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá". Lãnh đạo, chỉ đạo đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú.

3. Thực hiện tốt công tác quản lý đảng viên, làm tốt công tác phát triển đảng bảo đảm tiêu chuẩn; kịp thời rà soát, sàng lọc, kiên quyết đưa đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng. Thường xuyên bồi dưỡng quần chúng ưu tú để tạo nguồn kết nạp đảng viên mới.

4. Xây dựng cấp uỷ có uy tín, năng lực, phẩm chất, hoạt động hiệu quả, tiêu biểu cho trí tuệ của đảng bộ, chi bộ.

Điều 7. Lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội

1. Lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội trong cơ quan xây dựng tổ chức vững mạnh, hoạt động đúng pháp luật và điều lệ của từng tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát, tham gia công tác xây dựng Đảng; đẩy mạnh các phong trào thi đua thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

2. Lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội làm tốt công tác quản lý, giáo dục đoàn viên, hội viên; chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ của cơ quan.

3. Cấp uỷ làm việc định kỳ 6 tháng hoặc đột xuất với các tổ chức chính trị - xã hội để nắm tình hình hoạt động và kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của từng tổ chức.

III- MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC GIỮA CẤP ỦY VÀ CÁC TỔ CHỨC LIÊN QUAN

Điều 8. Đối với cấp uỷ cấp trên trực tiếp

1. Chịu sự lãnh đạo của cấp uỷ cấp trên trực tiếp để xây dựng đảng bộ, chi bộ trong sạch, vững mạnh, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của cấp uỷ và cơ quan, tổ chức cấp trên.

2. Cấp uỷ cấp trên trực tiếp tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan hội; phối hợp với đảng đoàn, lãnh đạo hội bảo đảm điều kiện để đảng bộ, chi bộ thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ.

3. Cấp uỷ, chi bộ thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với cấp uỷ cấp trên trực tiếp theo quy định.

Điều 9. Đối với đảng đoàn, lãnh đạo hội

1. Cấp uỷ lãnh đạo cán bộ, đảng viên, hội viên, người lao động thực hiện các chủ trương, quyết định của đảng đoàn, lãnh đạo hội; phối hợp chặt chẽ với đảng đoàn, lãnh đạo hội để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Cấp uỷ xây dựng quy chế phối hợp công tác với đảng đoàn, lãnh đạo hội. Thông báo định kỳ 6 tháng 1 lần hoặc đột xuất với đảng đoàn, lãnh đạo hội, thủ trưởng cơ quan ý kiến của đảng viên và quần chúng về việc thực hiện các nhiệm vụ, chính sách, chế độ trong đơn vị để phối hợp giải quyết.

3. Đảng đoàn, lãnh đạo hội có trách nhiệm bảo đảm điều kiện để cấp uỷ, đảng bộ, chi bộ thực hiện Quy định này. Đại diện đảng đoàn, lãnh đạo hội thông báo định kỳ 6 tháng 1 lần hoặc đột xuất với cấp uỷ hoặc đảng bộ, chi bộ về các chủ trương công tác lớn của hội để cấp uỷ lãnh đạo cán bộ, đảng viên, hội viên, người lao động thực hiện.

Điều 10. Đối với cấp uỷ và chính quyền địa phương

Cấp uỷ, chi bộ cơ sở cơ quan hội xây dựng mối quan hệ với cấp uỷ, chính quyền địa phương nơi có trụ sở cơ quan hội và nơi đảng viên cư trú để phối hợp công tác, quản lý đảng viên.

IV- ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**Điều 11. Tổ chức thực hiện**

1. Các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương, các cấp uỷ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng trong cơ quan hội có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này.

2. Các cấp uỷ của đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan hội căn cứ Quy định này và hướng dẫn của cấp uỷ cấp trên rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng quy chế làm việc, quy chế phối hợp công tác giữa cấp uỷ với đảng đoàn (nếu có) và lãnh đạo cơ quan hội để thực hiện.

Điều 12. Hiệu lực thi hành

Quy định này thay thế Quy định số 171-QĐ/TW, ngày 27/6/2008 của Ban Bí thư khoá X, có hiệu lực thi hành từ ngày ký và phổ biến đến chi bộ.

T/M BAN BÍ THƯ*(Đã ký)***Lương Cường****TỈNH ỦY BẾN TRE**

*

Số 314-BS/TU**SAO Y BẢN CHÍNH***Bến Tre, ngày 17 tháng 6 năm 2024***T/L BAN THƯỜNG VỤ****PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG****Nơi nhận:**

- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng,
- Đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
- Các huyện uỷ, thành uỷ,
- Đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ,
- Văn phòng Tỉnh uỷ (BLĐ, P.TH),
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ.

**Nguyễn Thị Quyên**